

CS.TS HOANG TUY



Sinh ngày: 17.12.1927

Dang vien Dang Cong san Viet Nam.

Que quan: Dien Ban, Quang Nam.

Nơi ở hiện nay: Số 30, ngõ 260, Đồi Can, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại cá nhân: 04.7563474+110

Qua trình công tác:

- 1947 - 1956: Giáo viên Toán Trường Trung học Lê Khiet - Liên khu V, Khu học xá TW, Trường Ban Trii bị cải cách giáo dục phổ thông và Ban Tu thU thuộc Bộ Giáo dục; 1956 - 1957: Giảng

dạy tại Trường DSHHN và DHTHHN; 1957 - 1959: Thúc tập tại DHTH Lomonoxop (Liên Xô); 1959 - 1968: Chủ nhiệm Bộ môn Toán (1959 - 1960), Chủ nhiệm Khoa Toán Lý (1960 - 1961), Chủ nhiệm Khoa Toán (1961 - 1968) DHTH Hà Nội. Ủy viên Ban Toán - Ủy ban KH&KT Nhà nước; 1968 - 1980: Trường Ban Thúc kỹ Vụ ban Toán - Ủy ban KH&KTNN; 1980 đến nay: Công tác tại Viện Toán học. Viện trưởng Viện Toán học (1980 - 1990).

Dược nhân học vì Tiến sĩ năm 1959.

Dược phong học hàm Giáo sư năm 1980.

Hướng nghiên cứu khoa học chủ yếu:

Giai tích thúc. Giai tích phi tuyến và Lý thuyết tối Ưu. Tối Ưu toàn cục, đặc biệt là Tối Ưu DC và Tối Ưu đản điệu.

Một số kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

Đã hướng dẫn thành công 10 luận án tiến sĩ trong nước, 2 luận án tiến sĩ ở nước ngoài. Là tác giả hay đồng tác giả chính của nhiều sách và gần 150 công trình trên các tạp chí quốc tế.

Khen thưởng:

Huân chương Lao động hạng Ba (1962); Huân chương Kháng chiến hạng Nhì (1965); Huân chương chống Mỹ cứu nước hạng Nhất (1976); Giải thưởng Hồ Chí Minh (1996).

NGƯỜI KHAI SINH LY THUYẾT TỐI ƯU TOÁN CỤC

Da có không biết bao nhiêu tên gọi yêu mến, thân thiết và đáng kính nhất mà học trò, đồng nghiệp. bạn bè trong nước và trên thế giới dành cho ông "*Người cha của tôi Ưu tú đĩnh đạc*", "*Ngài đĩnh đạc đầu trướng phái tôi Ưu tú Hải Nội*"... Nghe những ngài trong giới nghiên cứu Toán học thế giới nhắc tới ông - GS. Hoàng Tụy - như một thân tướng, một tâm hồn sáng vẻ long ham mê nghiên cứu khoa học. vẻ tinh thần tu học, tu nghiên cứu và làm việc nghiêm túc... tôi rất khâm phục và có chút tò mò, muốn gặp vì giao sư danh tiếng này. Thế rồi tôi đã được gặp ông. Ông thân mật chuyện trò và kể cho tôi nghe về cuộc đời mình.

GS. Hoàng Tụy sinh ngày 17.12.1927, tại làng Xuân Đài, Diên Ban. Quảng Nam, là cháu nội em ruột cụ Hoàng Diệu - nhà yêu nước chống thực dân xâm lược Pháp nửa cuối thế kỷ XIX. Mồ côi cha khi mới lên bốn. gia đình tung bán lại đồng anh em nên tuổi thơ của ông khá vất vả.

Nhỏ học giỏi, sau khi học hết 6 năm tiểu học cháu bé Tụy thi đỗ vào năm thứ nhất Cao đẳng Tiểu học Trường Trung học Khai Dinh ở Huế (nay là Quốc học Huế) lúc đó là trường trung học duy nhất ở toàn Trung Bộ có dạy đủ đến cấp học tú tài (giáo dục trung học thời ấy gồm cấp Cao đẳng tiểu học 4 năm và cấp Tú tài 3 năm). Không may, học đến giữa năm thứ hai Cao đẳng tiểu học Hoàng Tụy bị một trận ốm "thấp tử nhất sinh" phải bỏ học hơn 1 năm về quê chữa bệnh. Chính trong thời gian 1 năm bị bệnh tật này mà Hoàng Tụy đã bắt đầu suy nghĩ nhiều về tương lai. về cuộc đời, nên khi bệnh đã bớt nguy kịch ông bắt đầu tranh thủ tu học Toán, Lý. Hóa. Văn... qua các sách vở do các anh ông để lại. Sau này, nhắc lại, ông tâm sự: *Đay chính là*

thời điểm quyết định tương lai cuộc đời tôi. Vì cả hoài bão khoa học cũng với thói quen tu học đều đã hình thành trong những chudi ngày dài chiến đấu với bệnh tật và dUng sức khi bệnh đã qua khỏi nguy kịch".

Trở lại trUng de học tiếp dUc nữa nam, Hoang Tuy lại tiếp tục đau ốm liên miên. Việc xin giấy chứng nhận ốm để xin nghỉ học qua rầy rà, ông đành bỏ cả học bổng toàn phần của TrUng Qu'c học Huế, ra học trUng tu. Sau khi bình phục, ông "nhảy cóc" luôn hai lớp, và tuy là thí sinh tự do, ông vẫn đỗ cao kỳ thi tú tài ban phân nam 1945, và năm sau, chỉ mất 4 tháng tU học, đỗ đầu kỳ thi tú tài toàn phần Ban Toán.

Khang chiến chống Pháp bùng nổ, ông về quê tham gia kháng chiến rồi vào Quang Ngai dạy học ở trUng Trung học Lê Khiet, Liên khu V.

Năm 1951, nghe tin tiến sĩ toán học lừng danh Lê Văn Thiêm trở về Việt Nam và sắp mở TrUng Khoa học ThUc hành Cao cấp ở Việt Bắc, Hoang Tuy xin ra Bắc để học và được lãnh đạo Liên khu V chấp nhận. Mang trên lưng một bald dUng dạy gạo, muối, sách và thuốc chống sốt rét, ông lần theo eo dUng mòn dọc đường TrUng Sơn để đi ra Việt Bắc, tìm sự học đạo. Tại Thanh Hóa, vào vùng tU do Liên khu IV, ông nghỉ lại hai tháng để dạy học, danh tiến sĩ tiếp ra Việt Bắc. Đến nơi mới biết TrUng Khoa học ThUc hành Cao cấp không mở được mà chỉ có TrUng Sư phạm Cao cấp và Khoa học Cử ban, đồng ở Khu học xa TW tại Nam Ninh (Quảng Tây, Trung Qu'c) để tránh máy bay địch. Vì chUng trình Toán ở hai trUng này ông đã tu học cả rồi khi còn ở Liên khu V, nên Bộ Giáo dục đưa ông sang Khu học xa TW để vừa dạy Sư phạm Trung cấp ở đó, vừa có điều kiện tranh thủ tu học thêm theo nguyện vọng.

Lúc ấy, ở Nam Ninh có thể dễ dàng mua sách khoa học, kỹ thuật tiếng Nga của Liên Xô. Nhờ may mắn và dUc cuốn "*Hdm biến số thitc*" của N.P. Natanson, ông bên tU học tiếng Nga để đọc sách Nga. Học theo lối du kích, qua một cuốn sách cũ dạy tiếng Nga cấp toe cho doanh nhân, ông chỉ học một ít ở ban và đọc qua ngữ pháp, rồi bắt đầu đọc ngay vào sách toán. Máy trang dầu, hầu như từ nào cũng phải tra từ điển, sau đó ít dần, cho đến 1 tháng sau thì ông đã có thể đọc trôi chảy cuốn "*Hdm*

bien so thitc". Rôi cung theo each do, doc tiep cuo'n sach toan thứ hai, thứ ba... Cứ the, tu: nam 1951 den nam 1954, ong da kien nhẫn tU hoc chUdng trình dai hoc Toan cua Lien Xô, dong thđi nghiên cứu nhiing van de tong quat ve giao due.

Nhd the, sau may nam, thay giao tre Hoang Tuy da noi tieng khong chỉ day gioi (được bau la giao vien xuất sac) ma con am hieu kha sau ve ly luan giao due. Dau nam 1955, ong dUdc Bo Giao due dieu ve Ha Noi va giao cho phu trach cong tac chuan bi cai each giao due pho thong de tho'ng nhat he pho thong 9 nam d vung tu do vdi he 12 nam d vung mdi giai phong thanh he pho thong 10 nam. Tiep do, ong được giao phu trach Ban Tu thU - to chiic bien soan chUdng trình va sach giao khoa cho tat ca cac mon hoc cua he giao due pho thong 10 nam. Tuy thđi gian gap rút (trong 6 thang phai e6 du chương trình va sach giao khoa mdi phục vụ khai giảng nien khóa 1955 - 1956), nhUng ong da hoan thanh cong viec đứng han.

Song song vdi cong tac tren, thang 9.1955, ong dUdc GS Le Van Thiem mdi kiem day mot số giờ toan tai TrUdng Dai hoc Su pham Khoa hoc. TrUdng nay chỉ ton tai 2 nam (1955 - 1956) va dao tao dUdc 3 khoa, nhUng da co mot vai tro rat quan trọng: tat ca cac sinh vien tot nghiệp loại kha, gioi hoi ay va sau do dUdc bo nhiem lam can bo giảng day d cac trUdng dai hoc deu da trUdng thanh. Nhiều ngUdi da trđ thanh nhiing nha khoa hoc tai nang, nhiing can bo khoa hoc dau ngành va nhiing can bo lanh dao khoa hoc co uy tin.

Nam 1956, TrUdng Dai hoc Tong hdp Ha Noi va Dai hoc Sư pham Ha Noi dUdc thanh lap theo Quyêt dinh so 2183/TC của Chinh phu. GS. Le Van Thiem dUde cử lam Chu nhiem Khoa Toan chung của ca hai trUdng. Thay giao Hoang Tuy dUdc chuyen han sang bien che TrUdng Dai hoc Su pham, trđ thanh mot trong nhiing can bo giảng day dau tien của Khoa Toan chung ay.

Mot nam sau, thang 8.1957, Hoang Tuy ciing vdi 8 can bo khác được cử sang thUe tap tu nghiệp 1 nam tai TrUdng Dai hoc Tong hdp Lomonoxop (Lien X6). Chỉ may thang sau ong da cd 2 cong trình cong bo tren "*Bđo cđo Vien Hdn lam Khoa hgc Lien Xo*", nen dUdc cho d lai them 1 nam niia de hoan thanh luan an tien si Toan - Ly.

Tháng 3.1959, Hoàng Tụy đã báo về thành công luận án tiến sĩ tại Đại hội Tổng hợp Lomonoxop. Lĩnh vực nghiên cứu của ông là Giải tích thực, nhưng chẳng bao lâu sau, ông nhận thấy tuy đây là lý thuyết hay và quan trọng nhưng khó có ứng dụng thực tế ở Việt Nam, ít nhất là vào thời điểm ấy, cho nên năm 1961, ông bắt đầu chuyển sang nghiên cứu Văn trữ học. Sau một thời gian tìm hiểu, ông bắt đầu có công trình nghiên cứu về lĩnh vực mới này, và sau khi gặp và trao đổi ý kiến với nhà toán học Nga nổi tiếng L.V.Kantorovich (chuyên gia hàng đầu thế giới về ứng dụng toán học vào kinh tế, đã được giải thưởng Nobel năm 1974), ông dứt khoát chuyển sang Lý thuyết tối ưu - một ngành Toán học có nhiều ứng dụng trong Văn trữ học và nhiều ngành kinh tế, công nghệ.

Đầu năm 1961, ông khi đi xúng và húng dân phòng trao đổi về văn trữ học ở miền Bắc, bắt đầu tìm ngành giao thông vận tải rồi dần dần mở rộng sang nhiều ngành kinh tế khác. Lúc bấy giờ trên thế giới văn trữ học hay còn rất mới mẻ, nên một số phòng viên báo chí nước ngoài (như *Le Monde*) rất ngạc nhiên, khi biết có những thanh thiếu nữ vừa mới ra đời ở Mỹ mỗi đời chỉ mấy năm (như phương pháp "dúng gang" hay PERT) mà đã được nghiên cứu ứng dụng ở Việt Nam ngay trong hoàn cảnh chiến tranh. Ngoài lợi ích thiết thực về kinh tế, việc này đã có ý nghĩa mở ra một hướng mới, đưa toán học ứng dụng vào kinh tế ngay ở một nước còn rất lạc hậu về khoa học - kỹ thuật. Hơn nữa, các khai niệm văn trữ, tối ưu, hệ thống, hiểu quả, được phổ biến rộng rãi đã góp phần không nhỏ làm thay đổi tư duy quản lý của cán bộ lãnh đạo và qua đó gián tiếp tác động đến hiểu quả quản lý kinh tế thời đó.

Sau khi Mỹ chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc, điều kiện hoạt động của các xí nghiệp phải mất nhiều thời gian mới trở lại bình thường, nên ông đã chuyển sang nghiên cứu ứng dụng các phương pháp toán ở tam kinh tế vì mô. Nhiều lần được các vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước (kể cả Chủ tịch Hồ Chí Minh) mời đóng góp ý kiến vào các giải pháp cải tiến quản lý kinh tế của đất nước.

Năm 1987, theo sự gợi ý của Thủ tướng Phạm Văn Đồng, ông đã có nhiều kiến nghị sâu sắc về một số vấn đề chiến lược phát triển kinh tế - xã hội theo hướng đổi mới. Sau năm 1995,

mỗi quan tâm của ông chuyển sang vấn đề chấn hưng giáo dục và khoa học. Trong lĩnh vực này ông cũng đã có những đóng góp rất to lớn, kiên nhẫn và có hiệu quả.

Song song với các hoạt động ứng dụng, ông vẫn tiếp tục xuyên suốt khai thác nghiên cứu lý thuyết ở trình độ cao. Năm 1964, lần đầu tiên ông đã đưa ra phương pháp giải bài toán quy hoạch lồi, lúc bấy giờ được coi là thuộc loại rất khó về bản chất nên trên thế giới chưa ai nghiên cứu. Phương pháp này đưa trên một lát cắt dọc vào sau được gidi nghiên cứu đặt tên là "*Tuy's cut*" (lát cắt Tuy) và công trình quy hoạch 15m của ông trở thành cột mốc đánh dấu sự ra đời một chuyên ngành toán học mới: Lý thuyết tối ưu toàn cục. Ông được coi là "*cha đẻ của Tối Ưu toàn cục tại Việt Nam*" là do công trình đó.

Trong suốt thời gian công tác tại Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội, ông đã đảm nhiệm nhiều công việc khác nhau: Trưởng Bộ môn Toán trong Khoa Toán - Lý - Hóa (1959 - 1960); Chủ nhiệm Khoa Toán - Lý (1961), Chủ nhiệm Khoa Toán (1961 - 1968) và có đóng góp lớn cho sự phát triển của Khoa Toán (nay là Khoa Toán - Cơ - Tin học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội) và ngành Toán học nói chung của Việt Nam. Trong hoàn cảnh khó khăn của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Nhà trường phải di tản, cơ sở vật chất cho công tác giảng dạy hết sức nghèo nàn, trình độ cán bộ còn rất hạn chế, GS. Hoàng Tuy đã xây dựng một công trình đào tạo về Toán học theo đổi mới, đề ra nề nếp giảng dạy, học tập theo các yêu cầu hiện đại. Dựa trên các kinh nghiệm thu thập được qua các chuyến đi thỉnh giảng, hội nghị, hợp tác nghiên cứu ở nước ngoài, kết hợp với tình hình thực tế trong nước, GS. Hoàng Tuy cũng đồng nghiệp đã áp dụng các biện pháp đào tạo, nghiên cứu ở các nước tiên tiến vào mọi khâu hoạt động. Những hình thức như 세미나, khoa luận tốt nghiệp, phản biện nghiên cứu khoa học... được sử dụng đầu tiên ở ngành Toán rồi dần dần trở thành phổ biến trong các ngành khoa học khác từ đó. Cũng do sáng kiến của ông, và nhờ sự ủng hộ nhiệt thành của các giáo sư: Lê Văn Thiêm, Tạ Quang Bửu và Thủ trưởng Phạm Văn Đông, lớp Toán đặc biệt đầu tiên đã ra đời, phát triển thành Khoa THPT

chuyen Toan - Tin thuc Khoa Toan - Cd - Tin hoc, TrUng Dai hoc Khoa hoc Tu nhien - DHQGHN ngay nay.

Nam 1968, GS. Hoang Tuy đUc chuyen hẳn về Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nUc để phụ trách thủ ký Vụ ban Toán. Tại đây ông bắt tay xây đUng phòng nghiên cứu toán học, tiền thân của Viện Toán học sau này.

Cùng với GS. Lê Văn Thiêm, GS. Hoang Tuy đã đóng góp lớn trong việc thành lập và xây dựng Viện Toán học và Hội Toán học Việt Nam. Năm 1970, GS. Lê Văn Thiêm được cử lãnh đạo Viện Toán học thì ông trở thành cố vấn và trở thu đắc lực cho GS. Lê Văn Thiêm. Từ buổi đầu gian khổ phấn đấu can đảm để đi trình bày ý tưởng, lại ra đi trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt, có lúc Viện phải sơ tán về nông thôn xa Hà Nội, nhưng với quyết tâm cao của GS. Lê Văn Thiêm và GS. Hoang Tuy, công tác nghiên cứu khoa học của Viện vẫn tiến hành đều đặn, từng bước tiến lên không ngừng. Hàng năm, số công trình nghiên cứu của cán bộ của Viện đUc công bố trên các tạp chí quốc tế có uy tín và tạp chí *Acta Mathematica Vietnamica* do Viện chủ trì tăng lên không ngừng. Đã là nhđ ngay từ khi thành lập, Viện đã có một kế hoạch xây đUng đội ngũ cán bộ tUng đội lâu dài. Nhiều cán bộ trẻ của Viện đUc cử đi tu nghiệp ở Liên Xô và các nUc Đông Âu theo hình thức tập sinh cao cấp. Từ 1975, GS. Lê Văn Thiêm là Viện trưởng chính thức, kiêm Chủ tịch Hội đồng Khoa học của Viện Toán học, GS. Hoang Tuy là Phó chủ tịch Hội đồng khoa học. Năm 1980, GS. Hoang Tuy đUc bổ nhiệm Viện trưởng thay GS. Lê Văn Thiêm, và sau 2 nhiệm kỳ, đến 1990, ông đã chủ động từ chức để giao lại việc quản lý cho các đồng nghiệp trẻ trUc tiếp đã từng là học trò của ông. Dưới sự lãnh đạo của GS. Lê Văn Thiêm và ông, với sự giúp đỡ của GS. Tạ Quang Bửu, Viện Toán học đã trUng thành nhanh chóng, thành một trung tâm toán học uy tín hàng đầu của cả khu vực về trình độ đội ngũ cán bộ cũng như số lượng, chất lượng các công trình nghiên cứu đUc công bố trên các tạp chí quốc tế. Theo sự đánh giá chung, đã là một trong những viện nghiên cứu thành công nhất ở nUc ta.

GS. Hoang Tuy là tác giả của gần 150 công trình khoa học đăng trên các tạp chí quốc tế có uy tín về nhiều lĩnh vực khác

nhau của Toán học như: Hàm tối Ưu, Quy hoạch toán học, Tối Ưu toàn cục, Lý thuyết điểm bất động, Định lý Minimax,... Cuốn chuyên khảo gồm phần lớn những thành tựu nghiên cứu của GS. Hoàng Tuy và học trò của ông mang tên "*Global Optimization - Deterministic Approches*" (Tối Ưu toàn cục - tiếp cận tất định) được Springer (nhà xuất bản khoa học lớn nhất thế giới) in lại ba lần từ năm 1990 đến năm 1996, được coi là kinh điển trong lĩnh vực Tối Ưu toàn cục.

Từ giữa thập niên 80 thế kỷ XX, GS. Hoàng Tuy đề xuất và xây dựng Lý thuyết tối Ưu DC (hiệu hai hàm lồi) và mới gần đây, từ năm 2000, ông lại đề xuất và xây dựng Lý thuyết tối Ưu phân đoạn. Năm 1997, ông cùng với H. Konno (Nhật) và Phan Thiên Thạch, là đồng tác giả cuốn chuyên khảo "*Optimization on Low Rank Nonconvex Structures*" (Tối Ưu hóa trên những cấu trúc không lồi thấp hạng), do nhà xuất bản Kluwer (sau này đã sáp nhập với Springer) in. Năm 1998, ông lại cho ra cuốn chuyên khảo "*Convex Analysis and Global Optimization*" (Giải tích lồi và Tối Ưu toàn cục), cũng do Nhà xuất bản Kluwer in, nay được Springer in lại. Trong năm đó, ông đã chỉnh lý và in lại lần thứ 5 cuốn giáo trình "*Hàm tối Ưu và Giải tích hàm*" (Giải tích hiện đại) đã được sử dụng rộng rãi để giảng dạy cho sinh viên ngành Toán từ 1959 đến nay.

Ngoài các hoạt động khoa học trong năm đó, GS. Hoàng Tuy còn tham gia nhiều hoạt động khoa học quốc tế. Suốt 30 năm qua, GS. Hoàng Tuy đã tham gia ban chấp hành trình quốc tế của nhiều hội nghị quốc tế lớn, tham gia ban biên tập của 4 tạp chí quốc tế: "*Mathematical Programming*" (1976 - 1985), "*Optimization*" (từ 1974), "*Journal of Global Optimization*" (từ khi thành lập, 1991) và "*Nonlinear Analysis Forum*" (từ 1999); và cả ban biên tập từ sách "*Nonconvex Optimization and Its Applications*" của Nhà xuất bản Springer. Trong nhiều năm (1980 - 1990), vào thời kỳ khốn khổ nhất, Giáo sư Hoàng Tuy cũng là Tổng biên tập của 2 hai tạp chí toán học của Việt Nam: "*Acta Mathematica Vietnamica*" và "*Tạp chí Toán học*", sau đổi tên là "*Vietnam Journal of Mathematics*". Ông cũng đã được mời thỉnh giảng tại nhiều đại học lớn ở Tây Âu, Bắc Âu, Bắc Mỹ, Nhật, Úc...

Năm 1995, ông dUdc Đại học Linköping (Thụy Điển) phong tặng Tiến sĩ danh dự. Năm 1996, để ghi nhận những cống hiến lớn của ông cho khoa học Việt Nam, Nhà nước Việt Nam đã trao tặng ông Giải thưởng Hồ Chí Minh.

Tháng 8.1997, nhân dịp ông 70 tuổi, tại Viện Công nghệ Linköping (Thụy Điển), một cuộc hội thảo quốc tế với chủ đề "*Tìm tối Ưu từ địa phương đến toàn cục*" được tổ chức để tôn vinh GS. Hoàng Tuy, "*ngUdì đã có công tiên phong trong lĩnh vực tối Ưu toàn cục về quy hoạch toàn cục tổng quát*". Các báo cáo trong hội thảo này được tập hợp trong cuốn chuyên khảo nhân đề "*From Local to Global Optimization*" để tặng ông, do Kluwer xuất bản. Đồng thời tập chí quốc tế "*Journal of Global Optimization*" và tập chí "*Acta Mathematica Vietnamica*" đều có những số đặc biệt để tặng ông, và một hội nghị quốc tế cũng đã được tổ chức ở Hà Nội nhân dịp này.

Bằng niềm say mê Toán học, tâm huyết với nghề nghiệp, từ khi thôi làm Viện trưởng Viện Toán học, GS. Hoàng Tuy vẫn gan bđ chặt chẽ với Viện và tiếp tục có nhiều cống hiến cho sự phát triển Toán học. Ông tâm sự: "*Đối với tôi, dù nghỉ hưu hay còn trong biên chế tôi vẫn làm việc đều đặn, vẫn nghiên cứu và hướng dẫn nghiên cứu Toàn cục, đồng thời quan tâm thiết tha đến sự nghiệp chăn nuôi gido đực, khoa học của đất nước, chính đó chính là điều thiết yếu, nguồn vui trong cuộc sống của tôi*".

Gần 80 tuổi, mái tóc trên đầu bạc trắng như tuyết, nhưng đôi mắt ông vẫn tinh anh lắm. Hiện ông vẫn tiếp tục công việc nghiên cứu và đào tạo, tham gia tổ chức và báo cáo ở nhiều hội nghị khoa học quốc tế, tham gia ban biên tập nhiều tập chí quốc tế, thỉnh giảng và hợp tác khoa học ở phần lớn các đại học danh tiếng ở các nước tiên tiến. Song hết lòng vì mọi người, tận tâm với sự nghiệp giáo dục - đào tạo, cống hiến hết mình cho niềm đam mê Toán học. GS. Hoàng Tuy là một người như thế đấy!

Mai **Hương** Anh